

Số: 08 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, hoạt động của HĐQT trong năm 2017,
kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty cổ phần Sông Đà 4**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 4

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình thực hiện SXKD, hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty trong năm 2017; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty cổ phần Sông Đà 4, như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2017**

I. Khái quát chung về Công ty:

1. Công ty cổ phần Sông Đà 4 là Công ty cổ phần hoạt động theo luật Doanh nghiệp Việt Nam, có trụ sở tại: Tầng 3, tòa nhà TM, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu ngày 15/11/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/11/2016 với mã số doanh nghiệp 5900189325, do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

2. Vốn điều lệ (VĐL) của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 103 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty Sông Đà là 66,95 tỷ đồng (chiếm 65 % VĐL), vốn của các cổ đông khác là 36,05 tỷ đồng (chiếm 35% VĐL).

3. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã số SD4.

4. Tổ chức Công ty gồm:

4.1 Hội đồng quản trị: 05 thành viên

- Ông Đặng Văn Chiến - Chủ tịch HĐQT

- Ông Nguyễn Tiến Dũng- TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

- Ông Hồ Sỹ Hùng - TV HĐQT

- Ông Ngô Minh Tuân- TV HĐQT

- Ông Phan Xuân Minh- TV HĐQT

4.2. Ban kiểm soát: 03 thành viên

- Bà Trương Thị Thu Hương- Trưởng Ban kiểm soát.
- Bà Phạm Thị Cao Thanh- Thành viên.
- Bà Triệu Thị Thu Phương- Thành viên.

4.3. Ban Tổng giám đốc điều hành và bộ phận giúp việc gồm: Ban kiểm soát nội bộ và 06 phòng chức năng (Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế Chiến lược; Phòng Kỹ thuật Thiết bị; Phòng Tổ chức Nhân sự; Phòng Dự án Đầu thầu; Phòng Quản trị rủi ro và Pháp chế).

4.4 Đơn vị trực thuộc gồm : 07 chi nhánh trong đó 06 chi nhánh kinh doanh thi công xây lắp và 01 chi nhánh nhà máy thủy điện Iagrai3 kinh doanh sản xuất điện.

II. Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty năm 2017:

Tiếp nối những kết quả đã đạt được năm 2016, cùng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, cùng sự đồng lòng nhất trí của tập thể CBCNV người lao động trong đơn vị, được sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và của Quý cổ đông, Công ty cổ phần Sông Đà 4 đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 đã đề ra. Các chỉ tiêu chính như sản lượng, doanh thu, nộp Ngân sách Nhà nước đều đạt kế hoạch; Người lao động có việc làm, các chế độ tiền lương, tiền thưởng được đảm bảo, đời sống của người lao động được nâng lên so với năm trước.

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017:

- + Tổng giá trị SXKD: 994,31/855 tỷ đồng, đạt 116% KH năm;
- + Tổng doanh thu: 869,54/813,65 tỷ đồng, đạt 107% KH năm;
- + Lợi nhuận:
 - Lợi nhuận trước thuế: 32,65 tỷ đồng/33,86 tỷ đồng, đạt 96% KH năm;
 - Lợi nhuận sau thuế: 28,55/29,44 tỷ đồng, đạt 97 % KH năm.
- + Tỷ suất lợi nhuận:
 - Lợi nhuận cận biên: 3,75%/4,16%
 - Tỷ suất LN sau thuế/VCSH: 15,96%/17,82%
 - Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản: 2,26%/3,36%
- + Thu nhập bình quân CBCNV: 8,82/8,6 triệu đồng/người/tháng, đạt 103% KH năm;
- + Nộp ngân sách: 50,62/48,62 tỷ đồng, đạt 104% KH năm;
- + Vốn chủ sở hữu: 178,93/163,86 tỷ đồng, đạt 109% KH năm;
- + Tổng tài sản: 1.264,9/875 tỷ đồng, đạt 145% KH năm;
- + Đầu tư: 15,46/41,7 tỷ đồng, đạt 37%
- + Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 10%.

2. Đánh giá công tác quản lý của Công ty:

2.1 Công tác quản lý vốn và tài sản, quản lý chất lượng, tiến độ sản phẩm công trình xây dựng, quản lý đầu tư, quản lý lao động... theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ Công ty:

- Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông quản lý Công ty. Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định phân cấp, phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Đảm bảo sự điều hành không chồng chéo, các quy định ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước.

- Công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo quản lý tuân thủ các quy định của Tổng công ty Sông Đà, các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các văn bản Quy chế quản lý nội bộ Công ty đã thường xuyên được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Pháp luật và yêu cầu thực tế công tác quản lý SXKD.

- Kết quả đạt được trong năm 2017, Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, SXKD đạt hiệu quả kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo.

2.2 Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp:

- Đã tổ chức hoạt động theo hướng Công ty giữ vai trò trung tâm, trong đó các phòng ban hoạt động theo cơ cấu chức năng và chuyên sâu về các lĩnh vực quản lý, là cầu nối điều phối nhiệm vụ giữa các đơn vị trực thuộc.

- Hội đồng quản trị đã thống nhất Ông Hồ Sỹ Hùng thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 03/5/2017, bầu ông Đặng Văn Chiến giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2013-2018, kể từ ngày 03/5/2017.

- Quy trình bổ nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị được tuân thủ theo đúng điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế phân cấp quản lý cán bộ của Tổng công ty Sông Đà và Công ty CP Sông Đà 4.

- Hoàn thiện toàn bộ hệ thống giao ban trực tuyến hàng tuần với các đơn vị trực thuộc và sử dụng phần mềm Ibom, hệ thống giám sát trạm cân hỗ trợ công tác quản lý điều hành của Công ty.

2.3 Công tác tổ chức quản lý lao động và tiền lương:

Tuyển dụng bổ sung nhân lực mới cho các vị trí quản lý, nhân viên và công nhân kỹ thuật. Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực quản lý cho cấp lãnh đạo, quản lý cũng như cán bộ công nhân viên người lao động trong công ty: Các lớp đào tạo nâng cao tay nghề, nâng bậc cho thợ bậc cao, các khóa học về lý luận chính trị, các khóa học về quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, công tác đấu thầu, quản lý dự án đầu tư...

Công tác tiền lương, bảo hiểm: thực hiện kịp thời công tác trả lương và các chế độ cho người lao động, thu nhập bình quân của CBCNV đạt 8,82 triệu đồng/người/tháng. Chính sách phúc lợi cho cán bộ CNV được quan tâm, trong

năm 2017 Công ty đã tổ chức cho người lao động ở các Chi nhánh đi tham quan nghỉ mát.

2.4 Công tác tiếp thị đấu thầu:

Trong năm 2017, Công ty đã chủ động trong công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm cho CBCNV phù hợp với năng lực của công ty. Kết quả Công ty đã trúng thầu và ký hợp đồng với tổng giá trị các hợp đồng ký kết 1.072 tỷ đồng, bao gồm: Thủy điện Pắc Ma, Thủy điện Mông Ân, Thủy điện Nậm Cùm 4 và gói thầu thi công điều chỉnh cục bộ hướng tuyến Quốc lộ 34 giai đoạn 1.

2.5 Công tác kinh tế, tài chính kế toán, tín dụng:

- Công tác kinh tế : Đã tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc, quyết toán khối lượng các công trình đã bàn giao như thủy điện Trung Thu, Bản Ang, Lai Châu, Huội Quảng, Nậm Na 3 để thu tiền % giá trị giữ lại Bảo hành, chờ quyết toán tại các công trình.

- Công tác tài chính: Quản lý sử dụng tiền vốn, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu tại doanh nghiệp. Công tác huy động vốn từ các Ngân hàng, tổ chức tín dụng đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và vốn cho dự án đầu tư thiết bị thi công.

- Công tác kế toán: Đảm bảo hạch toán kế toán, báo cáo tài chính chính xác và kịp thời. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra của Bộ tài Chính, cơ quan thuế và Bảo hiểm, công tác kiểm kê tại đơn vị.

- Công tác thu hồi vốn được thực hiện quyết liệt, tình hình tài chính được nâng lên, thực hiện việc trả nợ tiền gốc và lãi đúng hạn cho các Ngân hàng, không có nợ quá hạn tại các Ngân hàng, uy tín của doanh nghiệp được nâng lên.

2.6 Công tác quản lý kỹ thuật và quản lý cơ giới, công tác đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:

- Năm 2017, Đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công, dự án đầu tư trạm cân và hệ thống quản lý giám sát, dự án Ứng dụng mô hình thông tin công trình trong quản lý sản xuất với tổng giá trị đầu tư 15,46 tỷ đồng. Các thiết bị được đầu tư mới kịp thời, đáp ứng yêu cầu phục vụ thi công cho các công trình và phát huy tác dụng trong sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Quản lý An toàn vệ sinh lao động: Đã duy trì và thực hiện công tác huấn luyện, đào tạo và giám sát an toàn vệ sinh lao động.

- Vận hành Nhà máy thủy điện Iagrai 3: Làm chủ được công nghệ, quy trình vận hành tin cậy, chuyên nghiệp trong công tác quản lý. Công tác sửa chữa nhỏ được thực hiện kịp thời đảm bảo khai thác hiệu quả nguồn nước, giảm thiểu tối đa thời gian ngừng hoạt động do sự cố. Năm 2017, Nhà máy vận hành an toàn và hiệu quả.

3. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2017:

Năm 2017, Công ty đã kiên định bám sát 7 nhiệm vụ trọng tâm đặt ra, nhìn chung kết quả thực hiện khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Tập trung chỉ đạo điều hành thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng đầy đủ các điều kiện chất lượng tiến độ theo hợp đồng đã ký.

2. Tập trung vào công tác đầu tư và tiếp thị đấu thầu: Đẩy mạnh công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, mục tiêu năm 2017 Công ty trúng thầu và ký hợp đồng tối thiểu 03 dự án thủy điện có tổng giá trị **1.000** tỷ/kết quả đạt **1.072** tỷ, tham gia tiếp thị các dự án hạ tầng công nghiệp theo chiến lược. Đối với công tác đầu tư: Tìm kiếm và lựa chọn 01 dự án đầu tư /**thủy điện Lê Bầu** phù hợp để triển khai thực hiện đầu tư.

3. Tập trung vào công tác phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, đảm bảo kế hoạch phát triển kinh doanh. Đã xây dựng lộ trình thực hiện tinh gọn bộ máy quản lý đảm bảo hiệu quả. Cơ cấu lại các đội xây lắp, giao khoán định biên cho các Chi nhánh 5 tỷ sản lượng cho 1 cán bộ gián tiếp.

4. Tập trung vào công tác hồ sơ nghiệm thu, thu hồi vốn, quản lý dở dang và công nợ tại các công trình. Giải quyết kịp thời các vướng mắc về cơ chế thanh toán, thiết kế, dự toán để nghiệm thu quyết toán dứt điểm khối lượng dở dang, thanh toán bù giá, các chi phí khác và đẩy nhanh thời gian và chất lượng công tác quyết toán công trình khi hoàn thành.

5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý để tiết kiệm chi phí nâng cao hiệu quả công tác điều hành sản xuất; Tăng cường tổ chức kiểm tra, thanh tra nội bộ công tác quản lý kinh tế và hạch toán kinh doanh của các đơn vị trực thuộc; Thực hiện việc công khai phân tích hoạt động SKXD hàng quý, năm để phát hiện, phòng ngừa và giảm thiểu các rủi ro, lãng phí trong công tác quản lý hoạt động SXKD nói chung.

6. Xây dựng kế hoạch, mục tiêu và triển khai thực hiện nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ thi công mới, tư duy quản lý mới trong công tác điều hành quản lý doanh nghiệp, cụ thể:

- Đã triển khai ứng dụng mô hình thông tin vào QLSX phần mềm (**BIM**) vẽ hoàn công và quản lý hồ sơ nghiệm thu thanh toán tại tất cả các công trình của Công ty tham gia thi công.

- Đã áp dụng phần mềm quản lý xuất nhập vật tư hệ thống giám sát trạm cân trên các công trình tham gia thi công.

7. Thực hiện kịp thời chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động.

III. Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2017:

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2017:

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng giám đốc điều hành của Công ty chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư thiết bị thi công, dự án quản lý hệ thống giám sát trạm cân vật tư đầu vào tại các công trình, dự án

ứng dụng mô hình thông tin vào QLSX phần mềm (BIM), các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, phối hợp với Ban điều hành kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty.

- Chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên, xây dựng kế hoạch năm 2017 trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ, lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT đảm bảo cho Công ty phát triển đúng định hướng và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 02 phiên họp bất thường để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị.

- Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 5/5 thành viên Hội đồng quản trị.

- Tổng kết nội dung các phiên họp trong năm 2017 như sau:

+ Phiên họp ngày 16/01/2017: Đánh giá kết quả SXKD quý IV và năm 2016, giao kế hoạch SXKD quý I và năm 2017.

+ Phiên họp ngày 18/4/2017: Công tác nhân sự Hội đồng quản trị.

+ Phiên họp ngày 27/4/2017: Đánh giá kết quả SXKD quý I, giao kế hoạch SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2017.

+ Phiên họp ngày 03/5/2017: Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2013-2018.

+ Phiên họp ngày 20/7/2017: Đánh giá kết quả SXKD quý II, 6 tháng đầu năm, giao kế hoạch SXKD quý III và 6 tháng cuối năm 2017;

+ Phiên họp ngày 19/10/2017: Đánh giá kết quả SXKD quý III và 9 tháng năm, giao kế hoạch SXKD quý IV năm 2017.

- Các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2017 gồm 157 văn bản, trong đó:

+ Số lượng Nghị quyết ban hành: 87 Nghị quyết

+ Số lượng quyết định ban hành: 70 Quyết định.

2. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty.

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển năm sau cao hơn năm trước.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công các công trình do Công ty đảm nhận theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.

- Hình thức giám sát: Hội đồng quản trị dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty để kiểm điểm kết quả thực hiện SXKD hàng quý. Giám sát thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát nội bộ Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các

đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

- Trong năm 2017, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động trong công tác tái cấu trúc mô hình, đổi mới, sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt của công ty, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện ăn ở, sinh hoạt cho người lao động và chế độ phúc lợi cho người lao động.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017.

3.1 Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017: Như đã trình bày ở trên.

3.2 Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC, địa chỉ Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng là đơn vị thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Sông Đà 4.

3.3 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các hợp đồng, giao dịch theo điểm (o) khoản 2, điều 14, Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 4: Trong năm 2017, Công ty không có hợp đồng, giao dịch nào được ký kết theo ủy quyền.

3.4 Chi thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017.

+ Năm 2017, Công ty thực hiện các chỉ tiêu sản lượng đạt 994,31/855 tỷ đồng đạt 116%KH, Doanh thu đạt 869,54/813,65 tỷ đồng, đạt 107% KH, Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế 28,55/29,44 tỷ đồng, đạt 97% KH năm. Quyết toán thù lao, tiền lương của HĐQT, Ban kiểm soát tính theo chỉ tiêu lợi nhuận đạt tỷ lệ 97% kế hoạch, cụ thể:

ST	Chức danh	Số lượng	Mức quyết toán (đồng/tháng)		Số tháng	Giá trị quyết toán
			Thù lao	Tiền lương		
1	Chủ tịch HĐQT					
-	Không chuyên trách	1	5.820.000		4	23.280.000
-	Chuyên trách	1		30.070.000	8	240.560.000
3	Thành viên HĐQT	1		20.370.000	8	162.960.000
4	Trưởng BKS			18.430.000	12	221.160.000
5	TV BKS	2	4.365.000		12	104.760.000
	Tổng cộng					752.720.000

+ Tiền lương của Tổng giám đốc Công ty: Trả theo quy chế trả lương của Công ty. Tổng tiền lương của Tổng giám đốc năm 2017 là: 325.920.000 đồng.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

I. Các chỉ tiêu kinh tế chính:

Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Tổng giá trị SXKD:	875,4 tỷ đồng.
- Doanh thu:	796,85 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách:	47,77 tỷ đồng.
- Lợi nhuận:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	25,20 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	21,83 tỷ đồng.
- Vốn chủ sở hữu:	172,25 tỷ đồng
- Vốn điều lệ:	103 tỷ đồng
- Tổng tài sản:	1.058,33 tỷ đồng
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức:	10-:-15 %.
- Thu nhập bình quân:	8,6 triệu đồng/người/tháng
- Kế hoạch đầu tư:	39,45 tỷ đồng.
+ Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:	39,45 tỷ đồng
+ Góp vốn đầu tư dự án thủy điện Lê Bâu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định giá trị góp vốn đầu tư năm 2018 để đầu tư dự án thủy điện Lê Bâu.	

II. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2018:

Năm 2018 định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Sông Đà 4 là tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

HDQT công ty sẽ phối hợp với Ban Tổng giám đốc công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Đảm bảo mục tiêu tiến độ, chất lượng thi công tại các công trình Công ty tham gia thi công.
2. Tiếp tục cải thiện, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân, nâng cao năng suất lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của Sông Đà 4. Bổ sung tuyển dụng mới và tăng cường đào tạo trình độ nghiệp vụ của bộ phận quản lý trong các lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật, tài chính kế toán, quản trị dự án xây lắp, tổ chức lao động tiền lương.
3. Tiếp tục hoàn thiện, củng cố hoạt động của các Chi nhánh trực thuộc công ty nhằm bảo đảm hiệu quả trong hoạt động của mỗi đơn vị.

4. Tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm, bổ sung giá trị sản lượng còn thiếu trong năm 2018 và việc làm cho các năm tiếp theo. Mục tiêu năm 2018 giá trị trúng thầu của Công ty từ 900-1.000 tỷ đồng.
5. Đảm bảo an toàn tài chính của đơn vị, cân đối tiền vốn cho sản xuất kinh doanh và tiền vốn cho đầu tư thiết bị thi công; Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chi phí, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm; Nâng cao hiệu quả trong SXKD.
6. Tập trung vào công tác thu hồi vốn giảm dở dang 31/12/2018 còn 250 tỷ đồng. Quyết liệt thu hồi công nợ tại các công trình đang thi công và đã thi công xong với mục tiêu giá trị công nợ 31/12/2018 là 568 tỷ đồng.
7. Tổ chức thực hiện đầu tư dự án thủy điện Lê Bầu theo đúng trình tự quy định pháp luật.
8. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trên các công trường đang thi công.

Kính thưa quý cổ đông, trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin được cảm ơn sự cố gắng của cán bộ công nhân viên trong Công ty; sự ủng hộ và tin tưởng của các Quý cổ đông, các đối tác trong năm qua. Rất mong tiếp tục nhận được sự động viên, giúp đỡ của các quý cổ đông và các đối tác trong năm 2018.

Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty cổ phần Sông Đà 4 ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Đặng Văn Chiến